TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22-01-2018
V/v tranh chấp "Ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thiểu

2. Ông Nguyễn Văn Thản

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 641/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn và nuôi con", theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2017/QĐST-HN ngày 15 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị P, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ 18, ấp CN, xã PT, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Ô2/70, khu phố TH, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

Tất cả có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị P trình bày: Chị và anh T chung sống với nhau vào năm 2011, hôn nhân tự nguyện, có tìm hiểu trước khoảng vài tháng, không tổ chức lễ cưới nhưng có cho một 01 đôi bông vàng 18k không biết trọng lượng bao nhiêu và 100 đô la mỹ, hiện tại tài sản trên không còn vì bán để chi phí trong gia đình, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thị trấn GD, huyện GD tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống có 01 con chung tên Hà Tiến Đ, sinh ngày

03/4/2012, hiện anh T đang nuôi, trong thời gian chung sống anh chị không tạo lập được tài sản gì cũng không nợ ai. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T đam mê cờ bạc, không lo lắng gì cho gia đình, sống chung với mẹ chồng và anh chị bên chồng nên giữa chị và gia đình bên chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị bỏ đi nhiều lần anh T năn nỉ chị đồng ý đoàn tụ nhưng sau đó vẫn không thay đổi và vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2016 cho đến nay. Trong thời gian ly thân anh chị không gặp nhau để bàn bạc việc đoàn tụ. Chị cảm thấy chị không còn tình cãm gì với anh T nếu tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị đồng ý để anh T tiếp tục nuôi con, vì hiện tại chị không có nhà cửa phải thuê nhà ở để đi làm hơn nữa không có ai trông coi, chị đồng ý cấp dưỡng nuôi con một tháng 2.000.000 đồng. Tuy nhiên nếu anh T giao con cho chị nuôi thì chị cũng đồng ý nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Hà Văn T trình bày: Anh thừa nhận lời trình bày của chị P là đúng. Tuy nhiên về nguyên nhân mâu thuẫn là không đúng, anh chị sống chung với mẹ ruột anh nhưng chị P đam mê cờ bạc, không lo đi làm vun vén cho gia đình từ đó mâu thuẫn với gia đình anh có lần chị P bỏ đi thuê nhà trọ sống, anh vì thương vợ nên bỏ theo sống cùng, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn về tiền bạc và chị P bỏ đi từ tháng 6/2016 cho đến nay. Từ ngày chị P bỏ đi anh không liên lạc được nên không năn nỉ bàn bạc hàn gắn gia đình. Nay chị P yêu cầu ly hôn anh không đồng ý ly hôn mà yêu cầu được đoàn tụ vì anh còn thương vợ thương con, anh muốn con anh sống với cha với mẹ.

Nếu trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P:

Về con chung: Anh đồng ý nuôi, không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P, con chung giao cho anh T được tiếp tục nuôi, ghi nhận chị P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con một tháng 2.000.000 đồng, tài sản và nợ anh chị không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị P và anh Hà Văn T chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Do đó, hôn nhân giữa anh chị hoàn toàn hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ, nay chị P yêu cầu được ly hôn, nguyên nhân do anh T không lo làm mà còn đam mê cờ bạc, chị có khuyên nhủ và tha thứ nhiều lần nhưng anh T vẫn không thay đổi hơn nữa giữa chị và gia đình anh T mâu thuẫn

nhau, chị bỏ đi từ tháng 5/2016 và anh chị sống ly thân từ đó đến nay. Ngược lại, anh T yêu cầu được đoàn tụ vì anh còn thương vợ, thương con.

[2] Xét thấy, trong quá trình thu thập chứng cứ anh T thừa nhận trong thời gian chung sống giữa chị P và gia đình anh T xảy ra nhiều mâu thuẫn, giữa anh chị thường xuyên cải nhau về vấn đề tiền bạc cuộc sống không hạnh phúc. Trong thời gian ly thân chị P và anh T không gặp nhau để bàn bạc hàn gắn cuộc sống gia đình, hơn nữa anh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có ly do chứng tỏ anh không có thiện chí đoàn tụ. Nhận thấy mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, tình cảm giữa chị P và anh T không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở. Do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Do không có điều kiện nuôi con nên chị P đồng ý giao con cho anh T được tiếp tục nuôi. Xét thấy, trong quá trình tố tụng anh T đồng ý nuôi con trong trường hợp Tòa án cho anh chị ly hôn, hơn nữa trong thời gian anh chị sống ly thân anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, anh T có nhà ở ổn định, đi làm công nhân có thu nhập đảm bảo cho việc nuôi con, nên cần giao con cho anh T được trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Riêng việc cấp dưỡng nuôi con, anh T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Tuy nhiên chị P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con một tháng 2.000.000 đồng, xét thấy để đảm bảo quyền lợi của cháu Đ nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị P và anh T không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị P phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị P đối với anh Hà Văn T. Chị P được ly hôn với anh T.

2. Về con chung: Giao cho anh T tiếp tục trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hà Tiến Đ, sinh ngày 03/4/2012. Chị P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đ một tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Đ đã thành niên và có khả năng lao động. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 2/2018.

Chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị P và anh T không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0012708 ngày 30/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu. Chị P phải nộp thêm 300.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu
- Ủy ban nhân dân Thị trấn GD;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vui